

Bản án số: 64/2022/HSST

Ngày 15/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Ông Nguyễn Hoàng Tâm

3. Bà Phạm Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoài Đức - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 06/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hà Bé L, sinh năm 1999;
- ĐKKHKT : Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng;
- Nơi ở: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 11/12;
- Họ tên cha: Hà Bé M, sinh năm 1974;
- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1978;
- Gia đình có hai chị em, bản thân là thứ hai ;
- Vợ, con: Chưa có
- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Luật sư Bà Nguyễn Thị L1 – VPLS Dương Minh N – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

2. Trợ giúp viên pháp lý: Ông Trần Thanh B, bà Giáp Thị H - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. (Bà H có mặt, ông B có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Ngô Thị H1, sinh năm 1996. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn

Nơi ở: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Trần Quyết T, sinh năm 1990(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang

4. Anh Lò Văn N2, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản L, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La

5. Anh Lò Văn T1, sinh năm 1978(vắng mặt)

Địa chỉ: Bản L, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Duy P, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội

- Nơi ở: Thôn V, xã Vân T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Đỗ Văn T3, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Lê Nhật A, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thì nội dung vụ án như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 15/6/2022, tại khu vực đường gom dân sinh, thuộc tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Hà Bé L, sinh năm 1999, nơi đăng

ký NKTT: Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, nơi ở: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ : Thu trên mặt ghế sau xe ô tô taxi BKS 98A- 051.22 cạnh vị trí L đang ngồi 05 túi nilon màu xanh, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong của mỗi túi đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT".

Ngoài ra, còn thu giữ 01 ví da màu đen, bên trong đựng 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Bé L; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng; 01 cân điện tử màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 98B1-259.98 của L và 01 xe ô tô BKS 98A-051.22. (BL 21-23)

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L, kết quả khám xét thu giữ:

- **Thu giữ tại nền đất trong phòng trọ:** 01 hộp giấy nhiều màu và chữ, bên trong có 01 hộp giấy màu đen chứa:

+ 01 (một) mảnh túi nilon màu vàng mặt trong được dán bằng băng dính màu trắng, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon màu trắng đựng 01 mảnh nilon màu trắng, bên trong cùng là chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, một mặt có chữ "A", bên trong đựng nhiều viên nén màu hồng đỏ và màu xanh, nghi là ma túy.

- **Thu giữ trên đầu giường tại phòng trọ:** 01 hộp giấy nhiều màu có chữ và khay bằng giấy, bên trong đựng nửa hộp giấy màu đen chứa:

+ 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng các viên nén và mảnh viên nén màu hồng đỏ và màu sẫm nghi là ma túy.

+ 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

+ 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa một mặt dán giấy có chữ bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

Tất cả số vật chứng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX".

Ngoài số vật chứng nghi ma túy, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 hộp giấy nhiều màu và chữ; 01 hộp giấy nhiều màu và chữ, bên trong có khay bằng giấy; 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều

mang tên Hà Bé L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng và 2,5 đồng. (BL 25-27)

Kết luận giám định số 1060/KL- KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

* Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) túi ni lon màu xanh một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 85,694 gam, loại Heroine.

* Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) hộp giấy màu đen:

+ Chất cục bột màu trắng là ma túy, có khối lượng 32,603 gam, loại Heroine;

+ Các viên nén màu hồng đỏ và màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 10,998 gam, loại Methamphetamine.

- Trong nửa hộp giấy màu đen:

+ Các viên nén, mảnh viên nén màu hồng đỏ và viên nén màu sẫm đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 1,842 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, một mặt dán giấy có chữ là ma túy, có khối lượng 15,729 gam, loại Heroine.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 3,418 gam, loại Heroine. (BL 35-36)

Quá trình điều tra, Hà Bé L khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Khoảng từ cuối năm 2020, Hà Bé L đến huyện V, tỉnh Bắc Giang làm công nhân ở các khu công nghiệp. Trong thời gian này, L quen biết Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 ở thôn B, xã V, huyện V. Khoảng tháng 11/2021, L được T thuê đi nhận ma túy từ Sơn La gửi xuống khu vực ngã tư Đ, huyện V cho T (ma túy được giấu trong các bao đựng hàng nông sản như táo mèo, gạo). T gửi số điện thoại của L cho người gửi ma túy, người gửi ma túy đã liên hệ, kết bạn Zalo với L, nên L biết người gửi ma túy cho T tên là T1, người ở tỉnh Sơn La, L lưu số điện thoại của T1 là "ông chú tài". Khoảng cuối năm 2021, L không làm thuê cho T nữa và đến thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang thuê phòng trọ để đi làm thời vụ cho các Công ty trong Khu công nghiệp.

Khoảng tháng 5/2022, L đi đến khu vực gần nhà nghỉ "HD" thuộc tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, L gặp 01 người thanh niên cũng đi tìm mua ma túy; người này hỏi L có biết chỗ nào bán ma túy không, L bảo "có". L và người thanh niên này cho nhau số điện thoại để liên lạc, L lưu số điện thoại của người này trong danh bạ điện thoại là "Hd". Đến buổi tối cùng ngày thì L thấy số điện thoại "Hd" gọi vào điện thoại của L nhưng người nói trong điện thoại là một người phụ nữ, người phụ nữ này hỏi mua ma túy của L, L nói khi nào có ma túy sẽ thông báo.

Buổi tối ngày 11/6/2022, khi L đang ở phòng trọ thì số điện thoại "Hd" gọi điện cho L, giọng người phụ nữ khi trước hỏi đã có ma túy chưa và đặt mua của L 05 cây ma túy Heroine, L đồng ý và thống nhất giá là 32.000.000 đồng/cây ma túy. Sau khi người phụ nữ đặt mua ma túy, L nhớ đến người đàn ông tên là T1 ở tỉnh Sơn La trước đã gửi ma túy cho T, nên buổi sáng ngày 12/6/2022 L gọi điện qua Zalo cho T1, hỏi mua khoảng 5-7 cây ma túy Heroine, T1 nói sẽ thông báo lại sau. Đến buổi tối cùng ngày, L nhận được điện thoại của T1 thông báo sẽ gửi ma túy qua xe khách xuống cho L, khi nào nhà xe gọi điện thì ra lấy ma túy. Buổi sáng ngày 13/6/2022, L nhận được điện thoại của nhà xe K, bảo L ra ngã tư Đ nhận hàng. L đi ra gặp nhà xe K, được nhà xe đưa cho một bao tải dứa đựng táo mèo, L nhận và gửi tiền phí chuyển hàng cho nhà xe rồi chờ bao tải táo mèo về phòng trọ. Tại phòng trọ, L gọi điện cho T1 thì được T1 nói cho biết ma túy để trong chiếc thớt ở trong bao tải táo mèo, số lượng khoảng hơn 07 cây ma túy Heroine và một túi ma túy hồng phiến, số ma túy T1 cho thêm, giá bán ma túy Heroine cho L là 25 triệu đồng/01 cây ma túy Heroine. Trao đổi với T1 xong, L bỏ chiếc thớt trong bao tải táo mèo ra, đập vỡ thì thấy bên trong thớt có 01 bọc giấy màu bạc chứa ma túy Heroine và 01 túi nilon màu hồng đựng ma túy hồng phiến. L lấy số ma túy cất vào trong hộp giấy để dưới gầm giường, rồi đem bao tải táo mèo cùng chiếc thớt vỡ ra khu vực trạm bơm T, xã V, huyện V vứt đi.

Buổi chiều cùng ngày, L gọi điện báo T1 gửi số tài khoản để L chuyển trả 75 triệu đồng thì được T1 gửi cho một số tài khoản của Ngân hàng MB bank mang tên Lò Văn N2. Sau khi có số tài khoản, L đến cửa hàng thế giới di động ở thôn V, xã V, huyện V do Phạm Duy P, sinh năm 1983 làm chủ, nhờ H chuyển số tiền 75 triệu đồng vào tài khoản của Lò Văn N2, sau khi chuyển tiền L trả phí chuyển tiền cho H và chụp lại hình ảnh chuyển tiền, gửi cho T1.

Sáng ngày 14/6/2022, L gọi điện cho người phụ nữ đặt mua ma túy thông báo đã có ma túy, người phụ nữ này hẹn với L sáng ngày 15/6/2022 sẽ gặp nhau giao

dịch mua bán ở khu vực N, xã Q, huyện V. Buổi tối cùng ngày, L nhắn tin nói chuyện với T1 thì T1 bảo L trả thêm tiền mua ma túy, đồng thời gửi cho L một số tài khoản của Ngân hàng MB bank mang tên Lò Văn T3. Có số tài khoản T1 gửi, L dùng tài khoản của L chuyển 13 triệu đồng vào số tài khoản T1 cho, chuyển xong L chụp lại hình ảnh đã chuyển tiền gửi cho T1. Số tiền còn lại L trao đổi sẽ trả T1 sau khi bán ma túy xong.

Sáng ngày 15/6/2022, L bỏ ma túy ra và dùng dao chặt, ước lượng chia ra 05 cây ma túy Heroine, L cho 05 cây ma túy Heroine vào 05 túi nilon màu xanh và để vào hai túi quần đang mặc để đem bán cho người phụ nữ; số ma túy còn lại L cho vào hộp giấy để trong phòng trọ, mục đích để ai hỏi mua thì bán. Sau đó, L nhận được điện thoại của người phụ nữ, bảo mang ma túy ra khu vực đường gom thuộc tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V. L điều khiển xe mô tô BKS 98B1- 259.98 đi ra điểm hẹn để giao dịch mua bán ma túy. Khi đến điểm hẹn, L thấy người phụ nữ ngồi trên một xe ô tô taxi, L đi lên xe taxi ngồi ở hàng ghế sau cùng người phụ nữ, bỏ ma túy ra để ở ghế cho người phụ nữ kiểm tra, ngay lúc đó thì lực lượng Công an đến kiểm tra bắt giữ, người phụ nữ mua ma túy bỏ chạy không bắt giữ được. (BL 72-121)

* Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 06/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hà Bé L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo L trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: * Về hình phạt chính: Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 251 BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, BLHS 2015: Xử phạt bị cáo Hà Bé L 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/6/2022.

* Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì dán kín, được niêm phong bằng dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân P, Thân Văn L2, có ký hiệu “QT”, bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định;

+ 01 (một) phong bì dán kín, được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân P, Thân Văn L2, có ký hiệu “KX”, bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định;

+ 01 (một) cân điện tử màu đen;

+ 01 (một) hộp giấy nhiều màu và chữ; 01 (một) hộp giấy nhiều màu và chữ, bên trong có khay bằng giấy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98B1- 259.98, số máy HC12E- 5416365, số khung RLHHC12XDY416618; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, có số Imei 359401086033930

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ví da màu đen, bên trong có: 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế tên Hà Bé L; 01 thẻ nhân hàng Vietcombank mang tên Ha Be L; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank tên Ha Be L; 01 (một) ví da màu đen, bên trong có: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hà Bé L, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của Hà Bé L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đỏ, có số Imei1: 355633044125432, Imei2: 355633045125431.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và Nghị Quyết 326 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Bé L

- Luật sư trình bày bài bào chữa: Bị cáo L có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn. Đề nghị HDDXX xem xét xử phạt bị cáo mức đầu khung hình phạt. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Trợ giúp viên pháp lý trình bày bài bào chữa: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Xin HDDXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được thông đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại khoản 1, Điều 292 và khoản 1, Điều 293- Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, bản tự khai, biên bản kiểm tra, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định vật chứng, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 45 phút ngày 15/6/2022, tại khu vực đường gom dân sinh, thuộc tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Hà Bé L, sinh năm 1999, nơi đăng ký NKTT: Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, nơi ở : Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang có hành vi mua bán trái phép 85,694 gam ma túy Heroine.

Tiến hành khám xét nơi ở của Hà Bé L thu giữ 51,75 gam ma túy Heroine và 12,84 gam ma túy Methamphetamine do L cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Số ma túy Hà Bé L mua bán trái phép là 137,444 gam ma túy Heroine và 12,84 gam ma túy Methamphetamine. Tổng lượng hai loại ma túy là 150,284 gam.

Hành vi của bị cáo Hà Bế L đã đủ căn cứ cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Hà Bế L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5]. Đánh giá tính chất của vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản,...làm ảnh hưởng kinh tế. Là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6]. Về căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào theo quy định tại khoản 1, Điều 52- Bộ luật hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian dài cho cả hai tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy có tính chất vụ lợi nhưng do bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình hộ nghèo, bị cáo chưa có vợ, sống chung với bố mẹ và không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn T, quá trình điều tra T khai có quen biết L nhưng không thuê L đi nhận hàng hay nhận ma túy. T không quen biết ai tên là T1 ở tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của L không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để chứng minh việc L đã vận chuyển ma túy cho T và không đủ căn cứ để xem xét xử lý T. (BL 158-166)

Đối với các số tài khoản tại Ngân hàng MB bank L khai đã chuyển tiền mua ma túy cho T1, quá trình điều tra xác định được các chủ tài khoản là Lò Văn N2, sinh năm 1998 và Lò Văn T3, sinh năm 1978 đều ở bản L, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La (*T3 và N2 là hai bố con*). N2 khai được T1 nhờ số tài khoản để nhận số tiền 75 triệu đồng, T1 khai được một người không quen biết nhờ nhận hộ số tiền 75 triệu đồng và 13 triệu đồng, T1 đã bảo N2 gửi số tài khoản để nhận số tiền 75 triệu đồng, sử dụng tài khoản của T1 để nhận số tiền 13 triệu đồng. T1 khai không biết đó là tiền gì, mục đích nhận tiền hộ để được hưởng tiền công. Về số điện thoại L khai của Tài, xác minh xác định được chủ thuê bao là Lò Văn T1, tuy nhiên T1 khai không sử dụng số điện thoại này. Do Luân chưa gặp T3 bao giờ nên không đủ căn cứ xác định T1 chính là Lò Văn T3, do đó không đủ căn cứ để xem xét xử lý Lò Văn T3. (BL 225-259)

Đối với Phạm Duy P là người đã chuyển hộ L số tiền 75 triệu đồng nhưng H không biết đó là tiền L mua ma túy nên không vi phạm pháp luật.

Đối với người phụ nữ mua ma túy, L khai không biết tên, tuổi địa chỉ, xác minh số điện thoại L khai của người phụ nữ nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của L không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng này.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47- Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự.

* Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) túi ni lon màu xanh một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 85,694 gam, loại Heroine.

* Đối với 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) hộp giấy màu đen:

+ Chất cục bột màu trắng là ma túy, có khối lượng 32,603 gam, loại Heroine;

+ Các viên nén màu hồng đỏ và màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 10,998 gam, loại Methamphetamine.

- Trong nửa hộp giấy màu đen:

+ Các viên nén, mảnh viên nén màu hồng đỏ và viên nén màu sẫm đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 1,842 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, một mặt dán giấy có chữ là ma túy, có khối lượng 15,729 gam, loại Heroine.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 3,418 gam, loại Heroine. (BL 35-36)

Đây là các chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

* Đối với 01 cân điện tử màu đen, 01 hộp giấy nhiều màu và chữ; 01 hộp giấy nhiều màu và chữ, bên trong có khay bằng giấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

* Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 98B1-259.98 của L là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

* Đối với 01 ví da màu đen, bên trong đựng 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ Ngân hàng Vietinbank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Bé L;

* Đối với 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Hà Bé L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ. (BL 25-27) không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hà Bé L.

[10]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hà Bé L là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Bé L 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47- Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì dán kín, được niêm phong bằng dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân P1, Thân Văn L3, có ký hiệu “QT”, bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định;

+ 01 (một) phong bì dán kín, được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân P1, Thân Văn L3, có ký hiệu “KX”, bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định;

+ 01 (một) cân điện tử màu đen;

+ 01 (một) hộp giấy nhiều màu và chữ; 01 (một) hộp giấy nhiều màu và chữ, bên trong có khay bằng giấy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98B1- 259.98, số máy HC12E- 5416365, số khung RLHHC12XDY416618; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, có số Imei 359401086033930

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ví da màu đen, bên trong có: 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế tên Hà Bé L; 01 thẻ nhân hàng Vietcombank mang tên Ha Be L; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank tên Ha Be L; 01 (một) ví da màu đen, bên trong có: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hà Bé L, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của Hà Bé L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đỏ, có số Imei1: 355633044125432, Imei2: 355633045125431.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Bế L.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự :

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hải Vinh